

**Giáo viên : Huỳnh Thị Thu**

**Tổ : Sử- Địa- KTPL**

**Ngày soạn:10/1/2026**

**Tiết :19,20,21**

## **BÀI 7: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI HIỆN ĐẠI (T1)**

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Kiến thức:**

- Biết cách sưu tầm và sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp.
- Nêu được thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất
- Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai.
- Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai và kinh tế, xã hội, văn hoá...
- Có thái độ trân trọng những thành quả của các cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử

#### **2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.
- Năng lực chuyên biệt
- + Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.
- + Rèn luyện các kỹ năng sưu tầm sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp thời kỳ hiện đại
- + Góp phần hình thành và phát triển các năng lực tìm hiểu lịch sử nhận thức và tư duy lịch sử, vận dụng kiến thức kỹ năng đã học.

#### **3. Phẩm chất:**

- Có thái độ trân trọng những thành quả của các cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử
- Bồi dưỡng các phẩm chất như: Khách quan, trung thực chăm chỉ có ý thức tự tìm tòi khám phá lịch sử.

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

#### **1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Tập bản đồ và tư liệu Lịch sử 10
- Phương tiện làm việc nhóm
- Phiếu học tập

#### **2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Chuẩn bị theo yêu cầu của giáo viên

### **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

#### **Hoạt động 1. Khởi động:**

**a. Mục tiêu:** Khởi gợi sự chú ý của HS, giúp HS nhận thức được đây là một sự kiện lịch sử. Tạo tâm thế cho HS đi vào tìm hiểu bài học mới

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

**c. Sản phẩm:** Nội dung trả lời của học sinh

#### **d. Tổ chức thực hiện**

##### **Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ**

HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi

Nhìn hình ảnh và đoán tên các dòng laptop do quốc gia nào sản xuất?



**Bước 2:**  
**nhiệm vụ:**

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

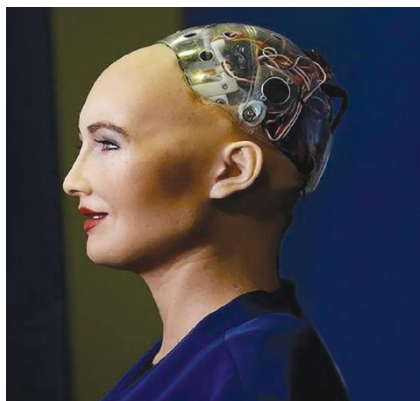
**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động.**

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Nhận xét, đánh giá:** Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh và dẫn vào bài mới

*Sô-phi-a là một rô-bốt được thiết kế và chế tạo năm 2015, mang hình dáng giống con người. Ngày 25-10-2017, Sô-phi-a trở thành rô-bốt đầu tiên được Chính phủ Ả-rập Xê-út cấp quyền công dân như con người. Đây là sản phẩm của các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư, đồng thời là dấu mốc quan trọng trong tiến trình phát triển của nhân loại.*

*Vậy các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đạt được những thành tựu cơ bản gì và có ý nghĩa như thế nào về kinh tế, xã hội, văn hoá? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.*



Hình 1. Rô-bốt Sô-phi-a

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức**

**1. Thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ ba**

**a. Mục tiêu:**

- Nêu được những thành tựu tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba

**b. Nội dung:** Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

**d. Tổ chức thực hiện**

Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến
<b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</b> GV chia HS làm 4 nhóm thực hiện nhiệm vụ + Nhóm 1: Trình bày sự ra đời của máy tính	<b>1. Thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ ba</b> <b>Bối cảnh lịch sử</b>

HS tiếp nhận, thực hiện

- + Nhóm 2: Trình bày sự ra đời và phát triển của Internet
- + Nhóm 3: Trình bày sự bùng nổ của công nghệ thông tin
- + Nhóm 4: Trình bày sự ra đời và công dụng của các thiết bị điện tử

## **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

GV khuyến khích học sinh hợp tác.

GV cung cấp thông tin tư liệu

-ENIAC được viết tắt của Electronic Numerical Integrator and Computer (tạm dịch Máy tính điện tử tích hợp) được coi là cha đẻ của máy tính hiện đại.

Nó có kích thước khổng lồ dài khoảng 24 mét, bao phủ diện tích trên 160 mét vuông và nặng tổng cộng tới 27 tấn. Bộ não nhân tạo này kho đó có giá thành nửa triệu đô la Mỹ (tương đương khoảng 7,2 triệu quy đổi ra giá trị tương đương ngày nay). Cỗ máy cần lượng điện tới 150kW để cung cấp cho hệ thống 18.800 bóng đèn điện tử các kích cỡ.

### **Internet**

*Tiền thân của mạng Internet ngày nay là mạng ARPANET.*

*Cơ quan quản lý dự án nghiên cứu phát triển ARPA thuộc bộ quốc phòng Mỹ liên kết 4 địa điểm đầu tiên vào tháng 7 năm 1969 bao gồm: Viện nghiên cứu Stanford, Đại học California, Los Angeles, Đại học Utah và Đại học California, Santa Barbara. Đó chính là mạng liên khu vực (Wide Area Network - WAN) đầu tiên được xây dựng.*

*Mốc lịch sử quan trọng của Internet được xác lập vào giữa thập niên 1980 khi tổ chức khoa học quốc gia Mỹ NSF thành lập mạng liên kết các trung tâm máy tính lớn với nhau gọi là NSFNET. Nhiều doanh nghiệp đã chuyển từ ARPANET sang NSFNET và do đó sau gần 20 năm hoạt động, ARPANET không còn hiệu quả đã ngừng hoạt động vào khoảng năm 1990.*

*WWW là viết tắt của cụm từ World Wide Web hay còn hiểu là mạng lưới toàn cầu. Đây là nơi chứa thông tin, tài liệu và nguồn tài nguyên của mọi website trên toàn cầu.*

*WWW là viết tắt của cụm từ World Wide Web hay còn hiểu là mạng lưới toàn cầu. Đây là nơi chứa thông tin, tài liệu và nguồn tài nguyên của mọi website trên toàn cầu.*

**Người sáng lập World Wide Web: Berners - Lee**

*Sinh ngày 9-6-1955 tại London*

- 1976 tốt nghiệp Oxford

- 1980 làm việc cho CERN, viết "Enquire"

- 1989 đề xuất dự án siêu văn bản toàn cầu gọi là "World Wide Web"

- 1991 web khởi sự hoạt động trên Internet

- 1993 Trường đại học Illinois tung ra phần mềm browser Mosaic

- 1994 gia nhập MIT, lãnh đạo tổ hợp W3

- 1999 đến nay có khoảng 150 triệu người nói mạng Internet mỗi tuần

- Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba diễn ra vào nửa sau thế kỷ XX, khởi đầu ở nước Mỹ, sau đó phát triển ở các nước khác như Liên Xô, Nhật Bản, Anh, Pháp, Đức....

- Từ những năm 70 của thế kỷ XX, cuộc cách mạng công nghiệp diễn ra chủ yếu trên lĩnh vực công nghệ nên được gọi là cuộc cách mạng khoa học - công nghệ.

## **1.2. Những thành tựu cơ bản**

### **a. Máy tính**

- Máy tính điện tử ra đời đã dẫn đến tự động hóa trong quá trình sản xuất

- Đến những năm 90 của thế kỷ XX, nhiều lĩnh vực, nhiều ngành nghề đã được điều khiển bằng máy tính

### **b. Sự ra đời của Internet**

- Internet được phát minh năm 1957 bởi văn phòng Xử lý Công nghệ thông tin ARPA (Mỹ)

- Năm 1969, Internet được khai thác sử dụng, từ năm 1991 Web và internet phát triển một cách nhanh chóng.

### **c. Sự bùng nổ công nghệ thông tin**

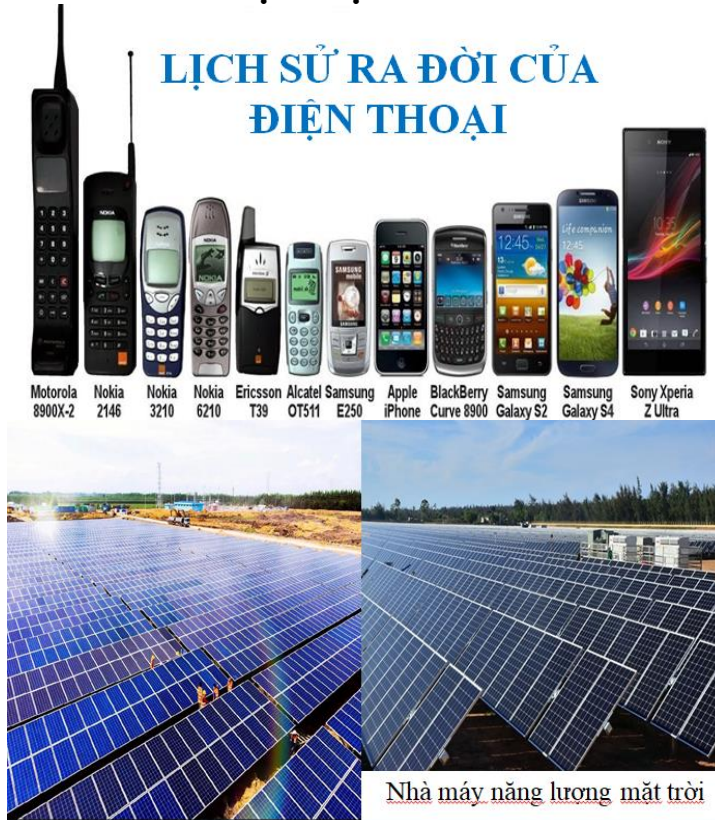
- Công nghệ thông tin là một nhánh ngành kĩ thuật máy tính và phần mềm để chuyển đổi, lưu giữ, bảo vệ, xử lý, truyền tải và thu thập thông tin.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu

### **d. Các thiết bị điện tử**

- Thiết bị điện tử là loại thiết bị có chứa linh kiện bán dẫn và cá mạch điện tử cho phép tự động hóa trong các quá trình công nghệ và kiểm tra sản phẩm

## Lịch sử ra đời của điện thoại

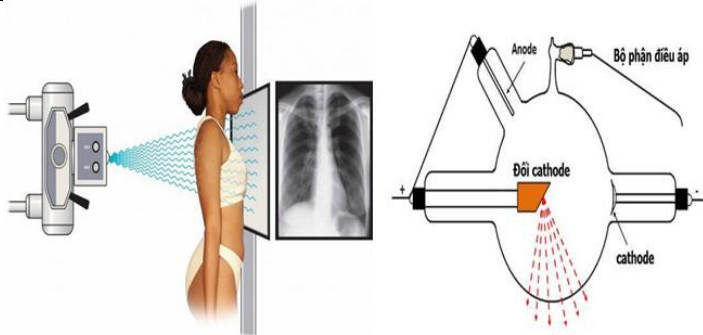


Nhiều thiết bị được chế tạo, như thiết bị viễn thông, thiết bị thu thanh và truyền hình, thiết bị y tế....

- Các mạng công nghiệp còn đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực chế tạo vật liệu mới, chinh phục vũ trụ, giao thông vận tải, thông tin liên lạc, sử dụng nguồn năng lượng mới, công nghệ sinh học...

## Công nghệ sinh học





Tia X là một loại tia phóng xạ được phát hiện năm 1895 bởi một giáo sư vật lý học người Đức

### - Công nghệ vũ trụ



### Bước 3. Báo cáo, thảo luận.

HS trả lời, nhóm khác nhận xét

### Bước 4. Kết luận, nhận định

GV đánh giá kết quả của học sinh, chốt nội dung.

### Hoạt động 3. Luyện tập

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức vừa học vào làm một số bài học cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức vừa học.

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS lắng nghe ghi nhớ

### d. Tổ chức hoạt động:

#### Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS

HS tham gia trò chơi: Ai là triệu phú

**Câu 1: Máy tính nào được coi là cha đẻ của máy tính hiện đại.**

- A. Apple.
- B. Sam Sung
- C. Eniac
- D. Lenovo

**Câu 2: Những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 3 là gì?**

- A. Máy bay, máy tính, internet, vệ tinh nhân tạo
- B. Tên lửa, rô-bốt, internet, vệ tinh nhân tạo
- C. Máy tính, rô-bốt, internet, trí tuệ nhân tạo
- D. Máy tính, rô-bốt, internet, vệ tinh nhân tạo

**Câu 3: Cách mạng công nghiệp lần thứ ba khởi đầu từ nước nào?**

- A. Anh
- B. Pháp
- C. Đức
- D. Mỹ

**Câu 4: Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật sau chiến tranh thế giới thứ hai là:**

- A. Kĩ thuật trở thành lực lượng sản xuất
- B. Sự bùng nổ của các lĩnh vực khoa học-công nghệ
- C. Mọi phát minh đều bắt nguồn từ sản xuất
- D. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp

**Câu 5: Ai là người đầu tiên đặt chân lên mặt trăng?**

- A. U Ga-ga-rin
- B. Phạm Tuân
- C. Bu A-đin
- D. Neo Am-strong

**Bước 2:** HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:** GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

Sản phẩm dự kiến

<b>Câu hỏi</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>
<b>Đáp án</b>	<b>C</b>	<b>D</b>	<b>D</b>	<b>B</b>	<b>D</b>

#### **4. Hoạt động vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b. Nội dung:**

- + Phát vấn
- + Hoạt động cá nhân/ cả lớp

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành nhiệm vụ của GV giao

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1:** GV giao nhiệm vụ cho HS: Hãy chọn và kể tên một số thành tựu cách mạng công nghiệp lần thứ ba có ảnh hưởng lớn đối với sự phát triển văn minh thế giới. Hãy giải thích lí do lựa chọn của em.

**Bước 2:** HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3:** HS trình bày

**Bước 4:** GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

\*\*\*\*\*

## **BÀI 7: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI HIỆN ĐẠI (T2)**

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Kiến thức:**

- Biết cách sưu tầm và sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp.
- Nêu được thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất
- Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai.
- Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai và kinh tế, xã hội, văn hoá...
- Có thái độ trân trọng trong những thành quả của các cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử

#### **2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.
- Năng lực chuyên biệt

- + Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.
- + Rèn luyện các kĩ năng sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại
- + Góp phần hình thành và phát triển các năng lực tìm hiểu lịch sử nhận thức và tư duy lịch sử, vận dụng kiến thức kĩ năng đã học.

### 3. Phẩm chất:

- Có thái độ trân trọng những thành quả của các cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử
- Bồi dưỡng các phẩm chất như: Khách quan, trung thực chăm chỉ có ý thức tự tìm tòi khám phá lịch sử.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

### 1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Tập bản đồ và tư liệu Lịch sử 10
- Phương tiện làm việc nhóm
- Phiếu học tập

### 2. Chuẩn bị của học sinh:

- Chuẩn bị theo yêu cầu của giáo viên

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### Hoạt động 1. Khởi động:

**a. Mục tiêu:** Khơi gợi sự chú ý của HS. Tạo tâm thế cho HS đi vào tìm hiểu bài học mới

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

**c. Sản phẩm:** Nội dung trả lời của học sinh

### d. Tổ chức thực hiện

#### Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ

? Xem video và cho biết: Điểm khác biệt cơ bản của robot Sophia với các robot trước đó.

#### Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

#### Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động.

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

#### Bước 4: Nhận xét, đánh giá: Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh và dẫn vào bài mới

*Bước vào TK XXI, quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ, thúc đẩy hợp tác phát triển giữa các quốc gia trên toàn thế giới, góp phần thay đổi đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Đồng thời với đó là sự ra đời cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, để hiểu rõ quá trình này chúng ta cùng tìm hiểu vào học hôm nay.*

### Hoạt động 2. Hình thành kiến thức

#### 2. Thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

##### a. Mục tiêu:

- Nêu được những thành tựu tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

**b. Nội dung:** Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

##### d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến
<b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</b> GV chia HS làm 4 nhóm thực hiện nhiệm vụ + Nhóm 1: Trình bày khái niệm và thành tựu về trí tuệ nhân tạo	<b>2. Thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư</b>

+ Nhóm 2: Trình bày những thành tựu về internet kết nối vạn vật

+ Nhóm 3: Trình bày khái niệm và những thành tựu về dữ liệu lớn (Big data)

+ Nhóm 4: Trình bày những thành tựu về Công nghệ sinh học và các lĩnh vực khác

## Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

GV khuyến khích học sinh hợp tác.

Gv cung cấp tư liệu hình ảnh

### - Trí tuệ nhân tạo



Thử nghiệm dạy tiếng Anh bằng robot ở 500 trường học tại Nhật Bản



Vinfast – Nhà máy chế tạo ô tô đầu tiên hoàn toàn số hoá ở Đông Nam Á

- Những yếu tố cốt lõi của kỹ thuật số trong Cách mạng công nghiệp 4.0 là trí tuệ nhân tạo, Internet kết nối vạn vật và dữ liệu lớn.

### a. Trí tuệ nhân tạo

- Trí tuệ nhân tạo là khoa học và kỹ thuật sản xuất máy móc thông minh

- Trí tuệ nhân tạo được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực như nhà máy thông minh, giao thông vận tải, y tế, giáo dục, xây dựng...

### b. Internet kết nối vạn vật

- Là mối quan hệ giữa các sự vật như sản phẩm, dịch vụ, địa điểm... và con người, hình thành nhờ sự kết nối của nhiều công nghệ và nhiều nền tảng khác nhau.

### c. Dữ liệu lớn

- Là một tập hợp dữ liệu rất lớn và phức tạp bao gồm các khâu phân tích, thu thập, giám sát dữ liệu, tìm kiếm, chia sẻ, lưu trữ, trực quan, truy vấn và tính riêng tư.

- Được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực như sản xuất, xây dựng, giao thông vận tải, quản lý nhà nước...

### d. Công nghệ sinh học

- Công nghệ sinh học và sự phát triển của các ngành, đa ngành cũng đạt được nhiều thành tựu to lớn.

- Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực vật lý, máy in 3D, công nghệ na-nô....





Máy bay không người lái

**- Internet kết nối vạn vật**

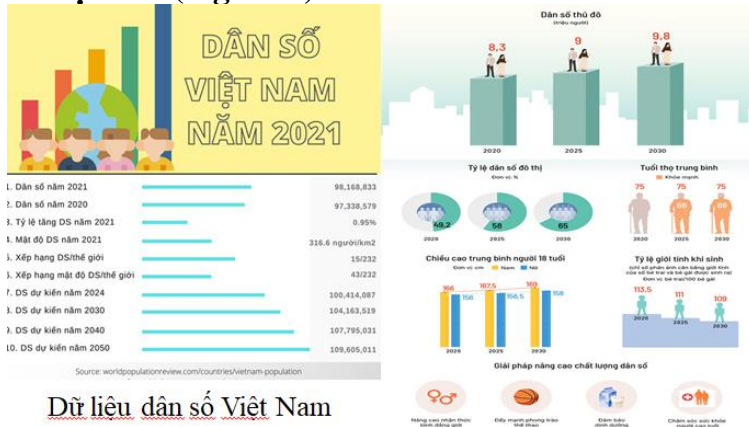


Nhà máy thông minh (Smart factory), vai trò và xu hướng phát triển trong thời đại công nghiệp 4.0



Xe ô tô thông minh là những loại xe có thể tự điều khiển, tự lái không cần tới sự can thiệp của con người.

**- Dữ liệu lớn (big data)**

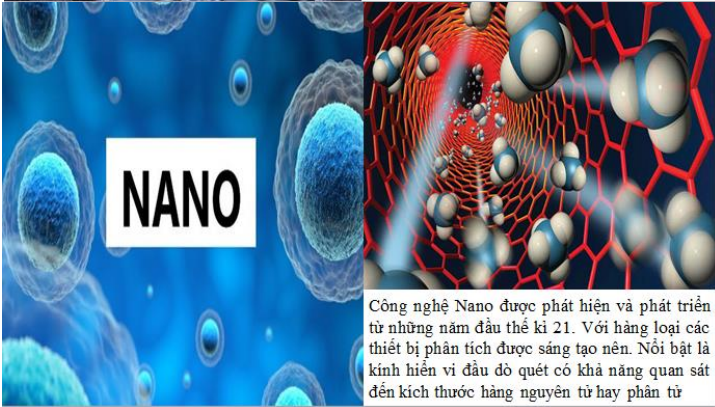


Dữ liệu dân số Việt Nam

**- Công nghệ sinh học**



Công nghệ sinh học



Công nghệ Nano được phát hiện và phát triển từ những năm đầu thế kỉ 21. Với hàng loạt các thiết bị phân tích được sáng tạo nên. Nổi bật là kính hiển vi đầu dò quét có khả năng quan sát đến kích thước hàng nguyên tử hay phân tử

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận.**

HS trả lời, nhóm khác nhận xét

**Bước 4. Kết luận, nhận định**

GV đánh giá kết quả của học sinh, chốt nội dung.

**Hoạt động 3. Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức vừa học vào làm một số bài học cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức vừa học.

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS lắng nghe ghi nhớ

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS**

HS tham gia trò chơi: Đào vàng, mỗi câu hỏi tương ứng với một số vàng nhất định. HS vượt qua các câu hỏi để tìm được số vàng mong muốn.

Câu 1: Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là cuộc cách mạng kết hợp giữa các công nghệ ảo và thực tế, thông qua các công nghệ nào?

Câu 2: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư bắt đầu từ thế kỷ nào?

Câu 3: Nguồn gốc chung của các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử là:

Câu 4: Trong các phát minh sau, phát minh nào không phải là thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

A. Trí tuệ nhân tạo

B. Internet

C. Dữ liệu lớn

D. Điện toán đám mây

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:**

- HS trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:** GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

Sản phẩm dự kiến

Câu 1: Trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật và dữ liệu lớn.

Câu 2: Thế kỉ XXI

Câu 3: Nhu cầu ngày càng cao của cuộc sống và sản xuất

Câu 4: B

#### **Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b. Nội dung:**

+ Phát vấn

+ Hoạt động cá nhân/ cả lớp

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành nhiệm vụ của GV giao

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1:** GV giao nhiệm vụ cho HS: Hằng ngày, gia đình, bạn bè và bản thân em thường sử dụng thiết bị điện tử nào? Theo em sự ra đời của các thiết bị điện tử, hệ thống internet... có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống hiện nay?

**Bước 2:** HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3:** HS trình bày

**Bước 4:** GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

\*\*\*\*\*

## **BÀI 7: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI HIỆN ĐẠI (T3)**

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Kiến thức:**

- Biết cách sưu tầm và sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp.
- Nêu được thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất
- Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai.
- Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai và kinh tế, xã hội, văn hoá...
- Có thái độ trân trọng những thành quả của các cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử

#### **2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.
- Năng lực chuyên biệt
- + Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.
- + Rèn luyện các kĩ năng sưu tầm sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại
- + Góp phần hình thành và phát triển các năng lực tìm hiểu lịch sử nhận thức và tư duy lịch sử, vận dụng kiến thức kĩ năng đã học.

#### **3. Phẩm chất:**

- Có thái độ trân trọng những thành quả của các cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử
- Bồi dưỡng các phẩm chất như: Khách quan, trung thực chăm chỉ có ý thức tự tìm tòi khám phá lịch sử.

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

#### **1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Tập bản đồ và tư liệu Lịch sử 10
- Phương tiện làm việc nhóm
- Phiếu học tập

#### **2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Chuẩn bị theo yêu cầu của giáo viên

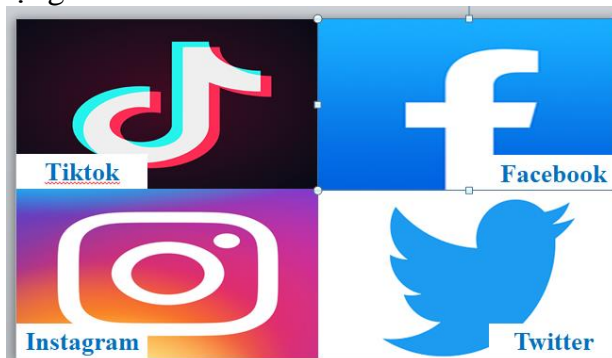
### III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

#### Hoạt động 1. Khởi động:

- a. **Mục tiêu:** Khơi gợi sự chú ý của HS. Tạo tâm thế cho HS đi vào tìm hiểu bài học mới
- b. **Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV
- c. **Sản phẩm:** Nội dung trả lời của học sinh
- d. **Tổ chức thực hiện**

#### Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ

? Nhìn logo đoán tên ứng dụng



#### Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

#### Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động.

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

#### Bước 4: Nhận xét, đánh giá: Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh và dẫn vào bài mới

#### Hoạt động 2. Hình thành kiến thức

#### 3. Ý nghĩa của các cuộc cách mạng lần thứ ba và lần thứ tư về kinh tế, xã hội, văn hóa

a. **Mục tiêu:** Nêu được ý nghĩa và phân tích được những tác động của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kỳ hiện đại đối với sự phát triển kinh tế. Từ đó có thái độ đúng đắn dẫn với những thành quả của các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử.

b. **Nội dung:** Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi của giáo viên.

c. **Sản phẩm:** HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

#### d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến
<b>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ</b> <b>Nhiệm vụ 1: Ý nghĩa</b> GV chia HS thành 6 nhóm thực hiện nhiệm vụ + Nhóm 1,2: Trình bày ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kỳ hiện đại? + Nhóm 3,4: Trình bày tác động của cuộc cách mạng công nghiệp thời kỳ hiện đại đối với xã hội? + Nhóm 5,6: Trình bày tác động của cuộc cách mạng công nghiệp thời kỳ hiện đại đối với văn hóa HS thảo luận vấn đề: <b>Các bạn nam</b> - Một ngày em chơi game/ lên mạng xã hội khoảng trung bình khoảng bao nhiêu thời gian? - Theo em, chơi game có lợi và có hại gì? <b>Các bạn nữ</b>	<b>3. Ý nghĩa của các cuộc cách mạng lần thứ ba và lần thứ tư về kinh tế, xã hội, văn hóa</b> <b>a. Về kinh tế</b> - Với sự xuất hiện của nền sản xuất mới dựa trên công nghệ điện tử, mức độ đóng góp của khoa học công nghệ vào tăng trưởng kinh tế ngày càng lớn. - Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã đưa nhân loại sang nền văn minh thông tin - Sự phát triển mạnh mẽ của các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã thúc đẩy

- Một ngày em lên các trang (app) mạng xã hội khoảng trung bình khoảng bao nhiêu thời gian?
- Em suy nghĩ gì về hiện tượng “Sống ảo” hiện nay?
- Em suy nghĩ gì về câu nói “ mạng xã hội là con dao hai lưỡi” ?

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  
GV khuyến khích học sinh hợp tác.  
GV cung cấp thông tin tư liệu

**-Về kinh tế**



Tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng nhờ các nền tảng công nghệ



Doanh nghiệp tăng 150% năng suất nhờ quản trị số

**- Về xã hội**



➢ Tự động hóa giúp giải phóng sức lao động của con người .



➢ Tri thức đưa đến sự phân hóa trong lực lượng lao động.

quá trình toàn cầu hoá và khu vực hoá nền kinh tế thế giới.

**b. Về xã hội, văn hóa**

**- Xã hội**

+ Giai cấp công nhân tiếp tục giữ vai trò là lực lượng chính trị - xã hội chủ yếu trong cuộc đấu tranh chính trị  
+ Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư tác động cực như gia tăng khoảng cách giàu nghèo, xói mòn bản sắc văn hóa....

+ Dẫn đến sự phân hóa trong lực lượng lao động.  
+ Con người có thể làm nhiều loại công việc bằng hình thức từ xa.  
+ Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư tác động cực như gia tăng khoảng cách giàu nghèo, xói mòn bản sắc văn hóa....

**- Văn hoá**

+ Các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư có ý nghĩa to lớn về văn hoá, giúp cho sự giao lưu văn hoá giữa các khu vực cũng như các quốc gia, dân tộc trên thế giới dễ dàng và thuận lợi hơn.



➤ Con người có thể làm nhiều loại công việc bằng hình thức từ xa.

## - Về văn hoá

### Tác động tích cực của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đối với văn hóa

❖ Con người có thể trao đổi, giao tiếp thông qua nhiều ứng dụng trên internet



❖ Việc tìm kiếm, chia sẻ thông tin nhanh chóng và thuận tiện



❖ Thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các quốc gia, khu vực



❖ Phát sinh các vấn đề liên quan tới bảo mật thông tin cá nhân.



### CỘNG ĐỒNG VĂN HÓA XÃ HỘI ASEAN



✓ Thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các quốc gia, khu vực

### Bước 3. Báo cáo, thảo luận.

HS trả lời, nhóm khác nhận xét

### Bước 4. Kết luận, nhận định

GV đánh giá kết quả của học sinh, chốt nội dung.

### Hoạt động 3. Luyện tập

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức vừa học vào làm một số bài học cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức vừa học.

**b. Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS lắng nghe ghi nhớ

### d. Tổ chức hoạt động:

#### Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS

Lập bảng thống kê về những thành tựu tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại theo gợi ý dưới đây?

STT	Tên thành tựu	Tên tác giả	Thời điểm ra đời	Quốc gia xuất hiện đầu tiên	Lĩnh vực	Ý nghĩa (tại thời điểm xuất hiện và hiện nay)
1						
2						

3						
---	--	--	--	--	--	--

**Bước 2:** HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:** GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

**Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b. Nội dung:**

- + Phát vấn
- + Hoạt động cá nhân/ cả lớp

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành nhiệm vụ của GV giao

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1:** GV giao nhiệm vụ cho HS: Qua việc học trên lớp và quan sát đời sống xung quanh, em hãy chỉ ra những tác động tích cực và tiêu cực của một phát minh trong cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại. Theo em, chúng ta có thể hạn chế/ tránh được những mặt tiêu cực của phát minh đó hay không? Hãy lấy ví dụ để chứng minh cho quan điểm trên

**Bước 2:** HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**Bước 3:** HS trình bày

**Bước 4:** GV nhận xét, chuẩn kiến thức.